

Số: 613/2026/QĐDS - ST
Ngày 20/05/2026
“V/v: Yêu cầu tuyên bố một
người mất năng lực hành vi dân sự”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Chủ tọa phiên họp: Bà **Đào Thị Hồng Lý**.
- Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Chí Hiệp** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội tham gia phiên họp: Ông **Cù Ngô Ngọc Thịnh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 05 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 195/2026/TLST-VDS ngày 12/02/2026 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp số: 34/2026/QĐPH-VDS ngày 08/05/2026.

Người yêu cầu: Bà **Đặng Thị H**, sinh năm 1952; Căn cước công dân số 001152012114 cấp ngày 10/04/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi ĐKNKTT và hiện trú tại: **tổ dân phố Q, phường D, thành phố Hà Nội.**

Đối với: Chị **Nguyễn Thị C**, sinh ngày 06/05/1977; Căn cước công dân số 001177034248 cấp ngày 09/05/2023 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi ĐKNKTT và hiện trú tại: **tổ dân phố Q, phường D, thành phố Hà Nội.**

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu đề ngày 17/01/2026, bản tự khai, biên bản họp gia đình, báo cáo về tiền sử bệnh của chị **Nguyễn Thị C**, bà **Đặng Thị H** trình bày:

Bà **Đặng Thị H** và ông **Nguyễn Văn D** sinh được 04 người con trong đó có chị **Nguyễn Thị C** sinh ngày 06/05/1977, lúc mới sinh chị **C** khỏe mạnh, phát triển bình thường đến khoảng năm 1984 lúc đó chị **C** được khoảng 7-8 tuổi thì bị

sốt cao, co giật ảnh hưởng đến quá trình phát triển thể chất và tâm thần. Trong cuộc sống hàng ngày từ sau khi bị ốm sốt, co giật đến nay mặc dù đã 49 tuổi nhưng mọi sinh hoạt cá nhân như ăn uống, tắm rửa, vệ sinh hàng ngày đều phải có người hỗ trợ, không có khả năng tự phục vụ mình. Chị **C** không đi học được, không biết chữ, không có khả năng lao động, không có khả năng giao tiếp với người khác. Chị **C** chưa lập gia đình. Chị **C** được cấp giấy xác nhận khuyết tật dạng khuyết tật vận động, nghe nói, trí tuệ, mức độ đặc biệt nặng và hiện tại đang được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng của nhà nước đối với người khuyết tật.

Theo chủ quan của bà **H** thì chị **Nguyễn Thị C** không có khả năng nhận thức và không có khả năng điều khiển hành vi nên không đủ năng lực hành vi dân sự để tham gia giải quyết công việc liên quan đến pháp luật. Nay bà **Đặng Thị H** yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội tuyên bố chị **Nguyễn Thị C** mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án Khu vực 6 – Hà Nội cử bà **H** là người giám hộ cho chị **Nguyễn Thị C** để thay mặt chị **C** thực hiện các giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp: bà **Đặng Thị H** vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Căn cứ Điều 22; điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 3 Điều 53 của Bộ luật dân sự; Điều 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Chấp nhận yêu cầu của bà **Đặng Thị H** về việc: “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” đối với chị **Nguyễn Thị C**.

- Tuyên bố chị **Nguyễn Thị C**, sinh ngày 06/05/1977; Căn cước công dân số 001177034248 cấp ngày 09/05/2023 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi ĐKNKTT và hiện trú tại: **tổ dân phố Q, phường D, thành phố Hà Nội**, là người mất năng lực hành vi dân sự và cử bà **Đặng Thị H** là người giám hộ cho chị **Nguyễn Thị C**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Hiện chị **Nguyễn Thị C** có địa chỉ tại **tổ dân phố Q, phường D, thành phố Hà Nội** nên yêu cầu “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” của bà **Đặng Thị H** đối với chị **Nguyễn Thị C** thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội theo quy định tại Điều 27, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Chị **Nguyễn Thị C** là con đẻ của bà **Đặng Thị H**. Năm 1984, chị **C** bị sốt cao, co giật. Trong cuộc sống hàng ngày từ sau khi bị ốm sốt, co giật đến nay mặc dù đã 49 tuổi nhưng mọi sinh hoạt cá nhân như ăn uống, tắm rửa, vệ sinh hàng ngày đều phải có người hỗ trợ, không có khả năng tự phục vụ mình. Chị **C** không đi học được, không biết chữ, không có khả năng lao động, không có khả năng giao tiếp với người khác. Chị **C** chưa lập gia đình. Chị **C** được cấp giấy xác nhận khuyết tật dạng khuyết tật vận động, nghe nói, trí tuệ, mức độ đặc biệt nặng và hiện tại đang được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng của nhà nước đối với người khuyết tật.

Nay bà **Đặng Thị H** đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội tuyên bố chị **Nguyễn Thị C** mất năng lực hành vi dân sự và cử bà **Đặng Thị H** là người giám hộ cho chị **Nguyễn Thị C** để thay mặt chị **C** thực hiện các giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội đã có quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với chị **Nguyễn Thị C**.

Tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 125/KLGĐ ngày 05/05/2026 của **Viện pháp y tâm thần T** kết luận:

“Tại thời điểm giám định (hiện tại) chị **Nguyễn Thị C** bị bệnh: Động kinh + Chậm phát triển tâm thần trầm trọng; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là G40+F73.

Tại thời điểm trên, chị **Nguyễn Thị Chí M** khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Xét thấy: Bà **Đặng Thị H** yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội tuyên bố chị **Nguyễn Thị C** mất năng lực hành vi dân sự, đề nghị Tòa án cử bà **Đặng Thị H** là mẹ đẻ của chị **Nguyễn Thị C** là người giám hộ cho chị **Nguyễn Thị C** là có căn cứ và phù hợp với pháp luật, nên được chấp nhận.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà **Đặng Thị H** đã trên 70 tuổi nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, theo đó bà **H** được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 22; điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 3 Điều 53 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 27, 371, 372, 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà **Đặng Thị H** về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” đối với chị **Nguyễn Thị C**.

2. Tuyên bố chị **Nguyễn Thị C**, sinh ngày 06/05/1977; Căn cước công dân số 001177034248 cấp ngày 09/05/2023 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi ĐKNKTT và hiện trú tại: **tổ dân phố Q, phường D, thành phố Hà Nội**, là người mất năng lực hành vi dân sự, kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3. Về giám hộ: chỉ định bà **Đặng Thị H** sinh năm 1952; Căn cước công dân số 001152012114 cấp ngày 10/04/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, là mẹ đẻ của chị **Nguyễn Thị C** là người giám hộ của chị **Nguyễn Thị C**. Bà **Đặng Thị H** được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

4. **Về lệ phí giải quyết việc dân sự:** Bà **Đặng Thị H** được miễn nộp tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

5. Bà **Đặng Thị H** có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

Nơi nhân:

- VKSND Khu vực 6 – Hà Nội;
- Phòng thi hành án Dân sự Khu vực 6 - Hà Nội;
- Ng- ời yêu cầu;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hồng Lý

